

HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ
Số: 113-CP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 10 tháng 10 năm 1962

NGHỊ ĐỊNH

CỦA HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ SỐ 113/CP NGÀY 10 THÁNG 10 NĂM 1962 QUY ĐỊNH THẨM QUYỀN PHONG CẤP BẠC ĐỐI VỚI HẠ SĨ QUAN CẢNH SÁT NHÂN DÂN, QUYỀN THĂNG, GIÁNG ĐỐI VỚI CÁC CẤP BẠC TỪ TRUNG SĨ ĐẾN THIẾU UÝ CẢNH SÁT NHÂN DÂN, VÀ QUY ĐỊNH VỀ CẤP HIỆU, PHÙ HIỆU, SÓ HIỆU CỦA CẢNH SÁT NHÂN DÂN

HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ vào pháp lệnh quy định chế độ cấp bậc của sĩ quan và hạ sĩ quan Cảnh sát nhân dân nước Việt Nam dân chủ Cộng hoà đã được Uỷ ban thường vụ Quốc hội nước Việt Nam dân chủ cộng hoà thông qua ngày 16 tháng 7 năm 1962.

Căn cứ vào Nghị quyết của Hội đồng Chính phủ trong Hội nghị Thường vụ của Hội đồng Chính phủ ngày 28 tháng 8 năm 1962;

NGHỊ ĐỊNH

Điều 1: Quyền phong cấp bậc cho hạ sĩ quan Cảnh sát nhân dân quy định như sau:

Cục trưởng Cục Cảnh sát nhân dân phong cấp bậc thượng sĩ cho Cảnh sát nhân dân công tác tại Cục Cảnh sát và tại các Ty Công an, phong cấp bậc hạ sĩ, trung sĩ cho Cảnh sát nhân dân công tác tại Cục Cảnh sát.

Giám đốc Khu, Sở Công an phong các cấp bậc hạ sĩ, trung sĩ, thượng sĩ cho Cảnh sát nhân dân thuộc quyền.

Trưởng Ty Công an phong các cấp bậc hạ sĩ, trung sĩ cho Cảnh sát nhân dân thuộc quyền.

Điều 2: Quyền thăng và giáng đối với các cấp bậc từ trung sĩ đến thiếu úy quy định như sau:

Cục trưởng Cục Cảnh sát nhân dân quyết định thăng lên các cấp bậc trung sĩ, thượng sĩ, chuẩn úy đối với hạ sĩ quan công tác tại Cục Cảnh sát nhân dân; quyết định thăng lên các cấp bậc chuẩn úy, thiếu úy đối với hạ sĩ quan công tác tại các Ty Công an; quyết định thăng cấp bậc thiếu úy đối với hạ sĩ quan công tác tại các Khu, Sở Công an.

Giám đốc Khu, Sở Công an quyết định thăng lên các cấp trung sĩ, thượng sĩ và chuẩn úy đối với hạ sĩ quan thuộc quyền.

Trưởng Ty Công an quyết định thăng lên các cấp bậc trung sĩ và thượng sĩ đối với hạ sĩ quan thuộc quyền.

Cấp có thẩm quyền thăng lên cấp bậc nào thì có thẩm quyền giáng đối với cấp bậc ấy.

Điều 3: Quyền thăng và giáng nhiều bậc đối với các cấp bậc từ chuẩn úy trở xuống quy định như sau:

Đối với các hạ sĩ quan công tác tại Cục Cảnh sát nhân dân và các Ty Công an, Cục trưởng Cục Cảnh sát nhân dân quyết định thăng nhiều bậc lên các cấp bậc thượng sĩ, chuẩn úy và giáng nhiều bậc đối với những cấp bậc ấy.

Đối với hạ sĩ quan công tác tại các Khu, Sở Công an, Cục trưởng Cục Cảnh sát nhân dân quyết định thăng nhiều bậc lên cấp bậc chuẩn úy và giáng nhiều bậc đối với cấp bậc ấy; Giám đốc Khu, Sở Công an quyết định thăng nhiều bậc lên cấp bậc thượng sĩ và giáng nhiều bậc đối với cấp bậc ấy.

Điều 4: Cấp hiệu của sĩ quan và hạ sĩ quan Cảnh sát nhân dân quy định như sau:

1- Cấp hiệu của sĩ quan:

Cấp hiệu của sĩ quan đeo ở vai áo, nền đỏ, viền xanh và có sao:

Thiếu úy, thiếu tá, thiếu tướng: Một sao

Trung úy, trung tá, trung tướng: Hai sao

Thượng úy, thượng tá: Ba sao

Đại úy, đại tá: Bốn sao

Cấp hiệu của cấp tướng: Sao màu vàng, cúc màu vàng có hình quốc huy, nền dẹt nội kiểu chữ nhân và ô vuông.

Cấp hiệu của cấp tá: sao màu bạc, cúc màu bạc có hình sao nổi giữa hai bông lúa, hai vạch màu vàng đặt dọc, nền dẹt nổi lông ngang.

Cấp hiệu của cấp úy: giống như cấp hiệu của cấp tá nhưng chỉ có một vạch màu vàng đặt dọc.

Cấp hiệu của chuẩn úy: giống như cấp hiệu của cấp úy nhưng không có sao.

2- Cấp hiệu của hạ sĩ quan: